

Số: /BC-UBND

Sa Đéc, ngày tháng năm 2022

## BÁO CÁO

**Kết quả phát triển kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2022,  
kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2023**

### Phần thứ nhất

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NĂM 2022

### A. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỆU NÔNG THÔN NĂM 2022

#### I. Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật

##### 1. Trồng trọt

Ước tổng diện tích gieo trồng cả năm 2022 đạt 1.541 ha, bằng 74,44% kế hoạch năm và giảm 30,39% so thực hiện năm 2021. Trong đó:

##### 1.1. Cây lúa

Ước tổng diện tích gieo trồng cả năm 2022 đạt 1.370,5 ha, bằng 74,2% kế hoạch năm và bằng 30,68% so thực hiện năm 2021. Theo đó:

- Vụ **Đông Xuân** xuống giống được 566,7 ha, bằng 75,56% kế hoạch năm và giảm 31,5% so thực hiện năm 2021 (tương ứng giảm 260,3 ha), năng suất bình quân đạt được 66,2 tạ/ha, giảm 8,6 tạ/ha so thực hiện năm 2021, sản lượng đạt 3.685,35 tấn, giảm 18.434 tấn so thực hiện năm 2021; giá bán bình quân đạt 5.250-6.100 đồng/kg (giá giảm từ 500-1.000 đồng/kg so cùng kỳ).

- Vụ **Hè Thu** xuống giống được 541,3 ha, bằng 79,84% kế hoạch năm và giảm 26,2% so thực hiện năm 2021 (tương ứng giảm 191,7 ha). Năng suất bình quân đạt được 47,1 tạ/ha, giảm 6,4 tạ/ha so thực hiện năm 2021, sản lượng đạt 2.684,85 tấn, giảm 4.927,92 tấn so thực hiện năm 2021.

- Vụ **Thu Đông** xuống giống được 262,5 ha, bằng 62,65% kế hoạch năm và giảm 37,1% so thực hiện năm 2021 (tương ứng giảm 155 ha). Năng suất bình quân đạt được 49,5 tạ/ha, giảm 9,8 tạ/ha so thực hiện năm 2021, sản lượng đạt 1.299,38 tấn, giảm 117.344 tấn so thực hiện năm 2021. Giá bán bình quân đạt 5.300-5.600 đồng/kg (tăng 400-1.100 đồng/kg so cùng kỳ).

##### 1.2. Cây màu - cây công nghiệp ngắn ngày - cây hoa kiểng

- Ước tổng diện tích gieo trồng **cây màu - cây công nghiệp ngắn ngày** cả năm 2022 đạt 170,5 ha, giảm 28% so thực hiện năm 2021 (tương ứng giảm 66,3 ha).

- Ước tổng diện tích gieo trồng **cây hoa kiểng** cả năm 2022 đạt 920 ha, bằng 121,53% kế hoạch năm và tăng 31,96% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 222,8 ha). Ước giá trị sản xuất ngành hàng **cây hoa kiểng** cả năm 2022 đạt 3.349 tỷ đồng, tăng 86% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 1.549 tỷ đồng, tăng nhiều do ảnh hưởng dịch Covid-19 của năm 2021).

### 1.3. Cây ăn trái (cây lâu năm)

Ước tổng diện tích gieo trồng **cây lâu năm** cả năm 2022 đạt 1.101,1 ha, đạt 100% kế hoạch năm và bằng diện tích thực hiện năm 2021.

- Diện tích gieo **trồng xoài** đạt 636,3 ha, đạt 100% so với kế hoạch năm và bằng so cùng kỳ.

- Diện tích gieo **trồng cây có múi** đạt 107,45 ha, đạt 100% kế hoạch năm và đạt 92% so cùng kỳ (tương ứng giảm 9,25ha). Chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang cây hoa kiểng.

- Diện tích gieo **trồng nhãn** đạt 13,75 ha, đạt 100% kế hoạch năm và giảm 57,61% so cùng kỳ (tương ứng giảm 10,13 ha).

- Diện tích gieo trồng **cây lâu năm còn lại** đạt 343,62 ha, đạt 100% kế hoạch năm và đạt 144,56% so cùng kỳ (tương ứng tăng 105,83 ha).

## 2. Bảo vệ thực vật (quản lý dịch hại trên cây trồng)

Thường xuyên theo dõi tình hình dịch hại, ảnh hưởng do thiên tai bão lụt...trên các loại cây trồng, đánh giá tình hình thiệt hại nếu có khả năng trở thành dịch, gây hại trên diện rộng thì hướng dẫn nông dân phòng trừ. Mở các lớp tập huấn hướng dẫn phòng trừ dịch hại mới (nếu có) cho nông dân biết để áp dụng.

- Trên cây lúa, các đối tượng xuất hiện và gây hại chủ yếu trong năm gồm có rầy nâu, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông và lem lép hạt xuất hiện và gây hại nhẹ trên các ruộng lúa đang ở giai đoạn đẻ nhánh cho đến trổ chín.

- Trên rau màu, bệnh sương mai, sâu xanh, bọ trĩ, sâu đục thân xuất hiện và gây hại nhẹ trên cây bầu bí, mướp, khổ qua, dưa leo, dưa hấu và bắp.

- Trên một số cây ăn trái như xoài, cây có múi các đối tượng như bọ trĩ, nhện đỏ, rầy chổng cánh, rầy mềm, sâu ăn lá, bệnh thán thư xuất hiện và gây hại rải rác.

- Trên hoa kiểng, cây sinh trưởng và phát triển tốt. Trong năm, các đối tượng gây hại như bệnh đốm đen, đốm lá vi khuẩn, bọ trĩ, nhện đỏ....xuất hiện và gây hại nhẹ trên hoa hồng và cúc đồng tiền, cúc Tiger...

Nhìn chung, đến thời điểm hiện tại các loại sâu bệnh gây hại phổ biến có xuất hiện và gây hại nhẹ trên các loại cây trồng. Tuy nhiên, nông dân đã phòng trừ kịp thời và hiệu quả nên không có thiệt hại, ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

## II. Lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản

### 1. Chăn nuôi

Ước sản lượng thịt hơi gia súc, gia cầm xuất bán cả năm 2022 đạt 450 tấn, tăng 40,6 % so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 130 tấn); Theo đó, kết quả trên một số đối tượng vật nuôi chủ lực như:

- Tổng **đàn trâu** lũy kế đạt 05 con, ổn định so cùng kỳ.
- Tổng **đàn bò** lũy kế đạt 563 con, tăng 4,8% so cùng kỳ (tương ứng tăng 26 con).
- Tổng **đàn heo** lũy kế đạt 3.603 con, bằng 72% kế hoạch năm và tăng 12,59% so cùng kỳ (tương ứng tăng 403 con).
- Tổng **đàn gà** lũy kế đạt 88.582 con, tăng 85,6% so cùng kỳ (tương ứng tăng 40.857 con), giá bán bình quân đạt 77.000 đồng/kg (tăng 2.000 đồng/kg so cùng kỳ).
- Tổng **đàn vịt** lũy kế đạt 132.229 con, tăng 39,2% so cùng kỳ (tương ứng tăng 37.219 con); giá bán bình quân đạt 52.000 đồng/kg (tăng 10.000 đồng/kg so cùng kỳ).
- Tổng **đàn dê** lũy kế đạt 266 con, tăng 150% so cùng kỳ (tương ứng tăng 160 con).

### 2. Thủy sản

Ước tổng diện tích thả nuôi thủy sản cả năm 2022 đạt 188,22 ha (diện tích tự nhiên), bằng 107,6% kế hoạch năm và ổn định so thực hiện năm 2021; tổng sản lượng thủy sản nuôi thu hoạch đạt 24.000 tấn bằng 137% kế hoạch năm và tăng 36,6% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 3.441,2 tấn); Theo đó:

- Tổng diện tích thả nuôi **cá tra** đạt 61,1 ha, bằng 73% kế hoạch năm và tăng 9% so cùng kỳ (tương ứng tăng 5,2 ha). Sản lượng thu hoạch trong năm đạt 22.000 tấn, bằng 133% so kế hoạch năm và tăng 46% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 6.970 tấn); giá thành sản xuất bình quân đạt 26.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg so cùng kỳ), giá bán bình quân đạt 28.000 - 31.000 đồng/kg (tăng 9.000 đồng/kg so cùng kỳ).
- Tổng diện tích thả nuôi **cá lóc** đạt 0,1 ha, tăng 100% so cùng kỳ (tương ứng tăng 0,1ha); sản lượng thu hoạch đạt 20 tấn, tăng 100% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 20 tấn so cùng kỳ).

- Tổng diện tích thả nuôi cá sặc rằn đạt 0,1 ha, tăng 100% so cùng kỳ (tương ứng tăng 0,1 ha); sản lượng thu hoạch đạt 06 tấn, tăng 100% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 06 tấn so cùng kỳ).

### **3. Thú y (quản lý dịch bệnh trên vật nuôi và thủy sản)**

Tình hình bệnh trên gia súc, gia cầm tuy có xảy ra nhưng ở mức nhỏ lẻ được các hộ chăn nuôi kịp thời phát hiện và xử lý đúng nên chưa xảy ra dịch bệnh.

Tình hình bệnh trên thủy sản nuôi, tuy có xảy ra nhưng chưa phát sinh thành dịch bệnh, chủ yếu bệnh vàng da, bong bóng khí, tỷ lệ nhiễm bệnh và hao hụt tăng so với cùng kỳ (tỷ lệ hao hụt trên 60% so với tổng đàn).

## **III. Lĩnh vực phát triển nông thôn**

### **1. Kinh tế tập thể**

Hiện Thành phố có 03 Hợp tác xã (HTX) đang hoạt động<sup>1</sup>, trong đó có 03 HTX nông nghiệp, với 490 thành viên, tổng số vốn là 530,750 triệu đồng, 01 HTX giải thể; có 37 Tổ hợp tác (846 thành viên). Hợp tác xã Hoa kiểng Tân Quy Đông tiếp tục liên kết với Trung tâm Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao Đồng Tháp cung cấp giống hoa kiểng cho xã viên và các cơ sở sản xuất, HTX nông nghiệp Tân Khánh Đông triển khai thực hiện cấp mã số vùng trồng cho 40 ha xoài tạo đầu mối tiêu thụ ổn định cho xã viên.

### **2. Hội quán**

Thành phố có 09 hội quán, với 330 thành viên<sup>2</sup> (trong đó có 35 hội viên là Đảng viên). Các Hội quán duy trì họp định kỳ hàng tháng, quý trong năm nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các thành viên cùng nhau phát triển.

### **3. Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn**

Trong năm, Thành phố tổ chức 01 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn với tổng số học viên tham gia 27 thành viên, tăng 01 lớp so với cùng kỳ năm 2021.

## **IV. Lĩnh vực nông thôn mới, Sản phẩm OCOP**

### **1. Sản phẩm OCOP**

Theo chỉ tiêu Ủy ban nhân dân Tỉnh giao năm 2022 là 08 sản phẩm. Thành phố đã triển khai và tổ chức họp xét, chấm điểm được 04 chủ thể và 18 sản phẩm tham dự, trong đó: nhóm thực phẩm chế biến: 13 sản phẩm; nhóm đồ

<sup>1</sup> Lĩnh vực nông nghiệp: HTX Hoa kiểng Tân Quy Đông, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tân Khánh Đông, HTX Nông nghiệp Tân Quy Tây.

<sup>2</sup> Hội quán Làng bột - xã Tân Phú Đông, với 61 hội viên; Hội quán Làng hoa - phường Tân Quy Đông, với 52 hội viên; Đông Giang Hội quán - xã Tân Khánh Đông, có 55 thành viên; Hội quán “Tôi yêu màu tím” - xã Tân Khánh Đông, với 20 thành viên; Tân Tây hội quán - xã Tân Quy Tây, với 47 thành viên; Hội quán “Cùng nhau làm du lịch” - phường Tân Quy Đông, có 25 hội viên; Hội quán Bonsai - xã Tân Khánh Đông, có 30 hội viên; Hội quán Nhà trọ - phường Tân Quy Đông, với 5 hội viên; Tâm Mai hội quán, có 35 thành viên.

ăn nhanh: 01 sản phẩm; nhóm đồ uống không cồn: 02 sản phẩm; nhóm các sản phẩm khác từ chè, trà: 01 sản phẩm và nhóm Dịch vụ du lịch cộng đồng và điem du lịch: 01 sản phẩm. Kết quả Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP Thành phố đã đánh giá có 17 sản phẩm đạt 4 sao và 01 sản phẩm đạt 03 sao, đạt 225% so với Kế hoạch Tỉnh, tăng 11 sản phẩm so với năm 2021 và đang trình Hội đồng Tỉnh xem xét đánh giá, phân hạng năm 2022.

Phối hợp với Trường Đại học xã hội và nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh khảo sát các sản phẩm đạt 3 sao trở lên của năm 2019 tại 02 đơn vị là Công ty Cổ phần thực phẩm Bích Chi và Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hòa Hưng.

Thông tin đến các Chủ thể đăng ký tham gia Lễ hội tinh hoa làng nghề và đặc sản Việt Nam lần 1 tại Thành phố Hồ Chí Minh, hiện có 02 đơn vị đăng ký là Công ty Cổ phần tinh bột Xanh và Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hòa Hưng. Đồng thời, thông tin đến các chủ thể đăng ký tham gia tập huấn *Kỹ năng kinh doanh trên nền tảng số - Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và doanh nghiệp*, có 04 đơn vị tham gia gồm: Công ty Cổ phần tinh bột Xanh, Cty TNHH sản xuất và thương mại Hòa Hưng, Cơ sở Phúc Đạt, HTX vận tải thủy bộ Sa Đéc.

Ngoài ra, Thành phố phối hợp với Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp tổ chức tập huấn Chương trình OCOP về xây dựng website, thương mại điện tử, xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng sản phẩm, với thời lượng 02 lớp, bình quân 55 đại biểu/lớp.

## **2. Nông thôn mới**

### **2.1. Kết quả đánh giá bộ tiêu chí nông thôn mới**

#### *a. Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025*

+ Xã Tân Khánh Đông: đạt 17/19 tiêu chí, chưa đạt 02 tiêu chí gồm: nội dung 15.4 thuộc tiêu chí số 15 (Y tế), nội dung chi tiêu số 17.12 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

+ Xã Tân Phú Đông: đạt 15/19 tiêu chí, chưa đạt 04 tiêu chí gồm: nội dung tiêu chí 13.3 thuộc Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); nội dung 15.4 thuộc tiêu chí số 15 (Y tế), nội dung chi tiêu 17.12 thuộc tiêu chí số 17.

+ Xã Tân Quy Tây: đạt 14/19 tiêu chí, chưa đạt 05 tiêu chí, gồm: nội dung 2.1 thuộc tiêu chí số 2 (Giao thông), Tiêu chí số 10 (Thu nhập); Tiêu chí số 12 (Lao động); nội dung: 13.3, 13.4, 13.5 tại Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); nội dung 17.12 “Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn” tại tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

Hiện các xã đang tiếp tục rà soát, đánh giá tiêu chí xã nông thôn mới.

*b. Đánh giá Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025*

+ Xã Tân Khánh Đông: đạt 12/19 tiêu chí, còn 7 tiêu chí chưa đạt, gồm: tiêu chí số 2 (Giao thông), tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông), Tiêu chí số 10 (Thu nhập); Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); Tiêu chí 14 (Y tế); nội dung 16.1 thuộc tiêu chí số 16 (tiếp cận pháp luật); nội dung 17.4, 17.5, 17.10 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường).

+ Xã Tân Phú Đông: đạt 12/19 tiêu chí, còn 07 tiêu chí chưa đạt, gồm: tiêu chí số 2 (Giao thông), tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông), tiêu chí số 10 (Thu nhập); Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); Tiêu chí số 14 (Y tế); nội dung 16.1 thuộc tiêu chí số 16 (tiếp cận pháp luật); nội dung 17.2, 17.4, 17.5, 17.10 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường).

+ Xã Tân Quy Tây: đạt 11/19 tiêu chí, còn 08 tiêu chí chưa đạt, gồm: tiêu chí số 2 (Giao thông), tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông), tiêu chí số 10 (Thu nhập); Tiêu chí số 12 (Lao động); Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); Tiêu chí số 14 (Y tế); nội dung 16.1 thuộc tiêu chí số 16 (tiếp cận pháp luật); nội dung 17.4, 17.5, 17.10 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường).

Nguyên nhân 03 xã chưa đạt một số tiêu chí là do Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 có nhiều nội dung mới và tiêu chí cao hơn so với Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Do đó, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022.

## **2.2. Hoạt động xây dựng nông thôn mới**

Để điều hành quản lý, Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp Thành phố đã ban hành và triển khai các văn bản đến các ban ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã như sau:

- Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2021 và triển khai kế hoạch thực hiện năm 2022 trên địa bàn Thành phố;

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy Sa Đéc ban hành Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 23 tháng 02 năm 2022 về triển khai thực hiện Kết luận số 250-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về tiếp tục thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao năm 2022 trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

- Tổ chức Đoàn kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở 3 xã.

- Tổ chức tiếp và làm việc Đoàn công tác Tỉnh về tình hình thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 19 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp khóa XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

- Tổ chức tiếp đoàn huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận về học tập kinh nghiệm trong xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo các ngành, các xã tập trung triển khai và rà soát tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Thường xuyên triển khai văn bản hướng dẫn xây dựng nông thôn mới của Trung ương, của Tỉnh đến các Thành viên Ban Chỉ đạo nông thôn mới Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã.

Ngoài ra, các Thành viên Ban Chỉ đạo đã chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, được lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, giảm nghèo bền vững và tổ chức triển khai, hướng dẫn các chương trình, dự án, chính sách có liên quan của Trung ương, của Tỉnh và phân công các thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, phụ trách trực tiếp địa bàn, thực hiện việc giám sát, đánh giá chương trình, dự án.

## **V. Lĩnh vực phát triển nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả trong thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp**

### **1. Ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng khoa học công nghệ**

Trong năm 2022, ứng dụng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên hoa kiểng, cây ăn trái. Đến nay đã thực hiện trên 12 ha xoài tại HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tân Khánh Đông và 01 ha kiểng trên cây Huệ kép tại phường Tân Quy Đông cho Tổ hợp tác. Nhân rộng mô hình quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng trên hoa kiểng (quy mô 100-120ha). Kinh phí thực hiện là 262.240,65 triệu đồng.

Thực hiện công tác dự tính dự báo dịch hại cây trồng (theo dõi bầy đàn), kinh phí là 12.474.000 đồng.

### **2. Truy suất nguồn gốc, sản xuất theo chuỗi giá trị**

Triển khai thực hiện có hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp, thực hiện chuyển đổi số trong cấp mã số vùng trồng, truy suất nguồn gốc trong sản xuất nông nghiệp hiện đã được cấp mã số vùng trồng cho 11,7 ha xoài cho HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tân Khánh Đông, áp dụng hướng dẫn cấp giấy an toàn vệ sinh

thực phẩm trong sản xuất nông nghiệp trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho người sản xuất và kinh doanh nông sản tại Thành phố.

Hỗ trợ người dân sản xuất và tiêu thụ nông sản thông qua các kênh trực tuyến, như Tổ liên kết tiêu thụ nông sản 130 tỉnh Đồng Tháp, Tổ công tác 970 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp kết nối, tiêu thụ nông sản, qua đó đã tiêu thụ hơn 3.600 tấn nông, thủy sản các loại. Tạo điều kiện cho Công ty TNHH Thương Mại hoa kiểng Đồng Tháp kết nối với các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, nhà vườn sản xuất hoa kiểng liên kết tiêu thụ ngành hàng hoa kiểng tại Làng hoa Sa Đéc, đến nay liên kết được khoảng 250 ngàn giỏ hoa các loại phục vụ tết Nguyên đán các loại, ước giá trị khoảng 4 tỷ đồng.

### **3. Sản xuất kết hợp khai thác du lịch trong nông nghiệp**

Các hộ sản xuất hoa kiểng trên địa bàn Thành phố chuyển đổi mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện hiện nay, sản xuất hoa kiểng kết hợp với tham quan du lịch trải nghiệm trồng hoa kiểng<sup>3</sup>. Các điểm thường xuyên chỉnh trang thay đổi các tiểu cảnh đẹp mắt, mới lạ phục vụ khách đến tham quan trải nghiệm. Qua đó thu hút hơn 327.245 lượt khách trong nước và 536 lượt khách quốc tế.

## **VI. Lĩnh vực Thủy lợi, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn**

### **1. Thủy lợi**

Hệ thống thủy lợi luôn đảm bảo phục vụ tốt trong công tác tưới tiêu và sinh hoạt cho nhân dân.

Thường xuyên phối hợp với các xã, phường chủ động rà soát khảo sát các tuyến kênh, rạch đã cạn kiệt, hệ thống ô bao đã xuống cấp và các công để khảo sát đầu tư trong năm và năm tiếp theo.

### **2. Phòng chống thiên tai**

**2.1. Sạt lở bờ sông:** Trên địa bàn Thành phố, có nhiều đoạn kênh, sông rạch đã sạt có nguy cơ sạt lở như: Tuyến bờ sông Sa Đéc (từ kho gạo An Phát đến đối diện cầu Cái Đôi Phường 4), thuộc phường 2, đang sạt lở, với chiều dài khoảng 320m, lở sâu 1,5m; Tuyến sông Sa Đéc bờ đường Trần Văn Voi, thuộc Phường 4, đã sạt lở nghiêm trọng dài khoảng 500m; Kênh mương Khai - Đốc Phủ Hiền (cầu Tư Xinh- ranh xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành): đang sạt lở dài khoảng 2.500m, lở sâu 2m thuộc xã Tân Phú Đông (sạt lở 2 bên bờ); Kênh Trung ương (chợ Ông Hộ- ranh xã Hòa Thành-Lai Vung): có nguy cơ sạt lở dài 180 m, lở sâu 2m thuộc xã Tân Quy Tây; Kênh Ông Hộ (Sông Sa Đéc-ranh Hòa Thành-Lai Vung): có nguy cơ sạt lở dài 180m, lở sâu 2m thuộc xã Tân

<sup>3</sup> Cảnh đồng hoa hồng, Vườn kiểng Ngọc Lan, Happy Land Hùng Thy, Sa Nhiên Garden, Homestay Ngôi Nhà Hoa Éch, Khu du lịch hoa kiểng Sa Đéc, Vườn Hồng Tư Tôn, Du Thuyền Vượt Cạn, Pink House, Khu du lịch Hai Cao, .....



Quy Tây; Đường Định Công Tráng (cặp Rạch Nàng Hai) thuộc Phường 1: đã sạt lở dài khoảng 100m, lở sâu vào 2m; dốc cầu Võ Thanh Tùng tuyến đường Ông Hộ bờ phải, xã Tân Quy Tây với chiều dài 20m, sâu 2m.

## **2.2. Tình hình thiệt hại**

- Do mưa giông bão: đã làm tốc mái 07 căn nhà (03 căn nhà bán kiên cố và 04 căn nhà tạm), ước thiệt hại 65 triệu đồng.

- Do ngập lũ thủy triều: Bị ảnh hưởng mưa kết hợp lũ thượng nguồn đổ về cao nhất ngày 12/10 (16/9 AL), mực nước cao 2,22m (cao hơn cùng kỳ năm trước 0,21 m), thuộc mức độ rủi ro thiên tai do lũ ở cấp độ II. Do triều cường dâng lên đã ảnh hưởng gây thiệt hại cho nhân dân về hoa kiểng, cây ăn trái, thủy sản.

+ Tổng diện tích sản xuất nông nghiệp bị ngập: 416,69 ha.

+ Tổng diện tích bị thiệt hại: 95,16 ha. Tổng giá trị ước thiệt hại 11.344 triệu đồng (trong đó: thiệt hại sản xuất nông nghiệp là 9.494,1 triệu đồng). Trong đó: diện tích hoa màu: 3,22 ha (tăng 0,1 ha so với ngày trước), tỷ lệ thiệt hại 100%, ước số tiền: 341 triệu đồng; diện tích hoa kiểng: 63,42 ha (tăng 0,42 ha so với ngày trước), tỷ lệ thiệt hại 70%, ước số tiền: 5.763,6 triệu đồng; diện tích nuôi trồng thủy sản: 07 ha, tỷ lệ thiệt hại khoảng 100%, ước số tiền 767 triệu đồng; diện tích vườn cây ăn trái: 21,47 ha, tỷ lệ 70%, ước số tiền: 2.622,5 triệu đồng.

+ Các thiệt hại khác như: sạt lở đất, hư mặt đường với tổng chiều dài 2.935 m, thiệt hại ước khoảng 670 triệu đồng và xã Tân Khánh Đông tu sửa đắp bờ bao số tiền 230 triệu đồng.

- Tình hình sạt lở: Ngày 24/10/2022, xảy ra sạt lở tại dốc cầu Võ Thanh Tùng tuyến đường Ông Hộ bờ phải, xã Tân Quy Tây với chiều dài 20m, sâu 2m. Thành phố đã khảo sát cắm biển báo và sẽ khắc phục để bảo đảm an toàn giao thông.

## **3. Nước sạch nông thôn**

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch (trạm cấp nước tập trung) bình quân của 3 xã đạt 96,1% (trong đó: xã Tân Khánh Đông đạt 90,9%, xã Tân Quy Tây đạt 100%, xã Tân Phú Đông đạt 100%), hện đang điều tra năm 2022.

Trên địa bàn Thành phố còn ấp Đông Giang, xã Tân Khánh Đông, với diện tích còn 580 ha, có khoảng 247 hộ dân chưa có hệ thống trạm cấp nước sạch. Hiện khu vực này đang kêu gọi đầu tư dự án “Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng Quốc tế Đông Giang”.

## **VII. Quản lý dự án đầu tư công trình nông nghiệp**

Từ nguồn vốn Tỉnh hỗ trợ (vốn thủy lợi phí và vốn hỗ trợ phát triển sản xuất đất trồng lúa, với tổng số vốn là 12.022,478 triệu đồng, trong đó: vốn thủy lợi phí là 7.441,260 triệu đồng và vốn phát triển sản xuất đất trồng lúa là 4.581,218 triệu đồng), đến nay đã phân khai được 07 công trình, số kinh phí là 5.741 triệu đồng (trong đó: *Nguồn vốn Thủy lợi phí*: 2.666 triệu đồng, với 04 công trình và *Nguồn vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa* là 03 công trình, số tiền 3.075 triệu đồng), giải ngân được 795,162 triệu đồng, ước đến cuối năm giải ngân 100% kế hoạch vốn phân khai.

### **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **I. Kết quả đạt được**

- Tình hình sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, nhất là lĩnh vực hoa kiểng phát triển đa chủng loại đáp ứng nhu cầu của thị trường và phục vụ tham quan du lịch.

- Trong năm 2022, các chỉ tiêu về nuôi trồng thủy sản đều đạt và vượt so với kế hoạch. Giá sản phẩm chăn nuôi và thủy sản nuôi trồng luôn tăng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế như:

#### **II. Tồn tại hạn chế**

- Tình hình sạt lở trên địa bàn Thành phố có nguy cơ nhiều như: sông Sa Đéc (Cầu Cái Đôi - bờ đập); kênh Đốc phủ Hiền; rạch Cần Thơ (pê lê) (từ cầu rạch Rắn - cầu bà Ban); Tuyến rạch Sa Nhiên - Mù U. Tuy nhiên, không đủ vốn để gia cố các tuyến kênh này nhất là tuyến sông Sa Đéc, kênh Đốc Phủ Hiền.

- Tình hình thu Quỹ Phòng, chống thiên tai các Công ty, Doanh nghiệp khó khăn, đa số không tự nguyện nộp. Cán bộ phụ trách còn kiêm nhiệm nên chưa chuyên sâu và khó theo dõi tổng hợp công tác thu; đồng thời, đơn vị nộp không cung cấp phiếu nộp về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai Thành phố để tổng hợp.

- Tình hình thời tiết, diễn biến rất phức tạp, biến đổi khí hậu Đồng bằng sông Cửu Long đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân.

#### **III. Kiến nghị**

- Kho bạc Nhà nước Tỉnh chỉ đạo Kho bạc Nhà nước Sa Đéc tăng cường phối hợp, thống kê đơn vị nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai và có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị đến nộp Quỹ.

- Đề nghị Ban Chỉ đạo Ứng phó với Biến đổi khí hậu - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh có hướng dẫn thực hiện xử lý vi phạm hành chính

(Nghị định 03/2022/NĐ-CP) đối với các đơn vị, nhất là Công ty, doanh nghiệp không thực hiện nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai đúng quy định. Đồng thời, đề xuất giao cho đơn vị Thuế thực hiện công tác thu Quỹ Phòng, chống thiên tai.

**Phần thứ hai**  
**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NĂM 2023**

**I. Mục tiêu**

**1. Mục tiêu chung**

Thúc đẩy chuyển đổi tư duy “sản xuất nông nghiệp” sang tư duy “kinh tế nông nghiệp”, phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và tạo động lực phát triển ngành hàng chủ lực gắn với giảm giá thành, tăng giá trị trên cùng đơn vị sản xuất; phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ góp phần tạo ra giá trị mới trong sản xuất; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá góp phần nâng cao sức cạnh tranh nông sản của Thành phố.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp, triển khai thực hiện ngành hàng hoa kiểng trên địa bàn Thành phố.

- Diện tích gieo trồng lúa: 1.000 ha.

- Sản lượng lúa: 5.000 tấn.

- Diện tích cây lâu năm 1.200 ha; Trong đó vườn cây ăn trái: 1.100 ha.

- Diện tích hoa - kiểng: 920 ha.

- Đàn heo có mặt cả năm: 4.000 con.

- Đàn gia cầm có mặt cả năm: 60.000 con.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản: 175 ha.

- Sản lượng thủy sản: 17.500 tấn.

- Xây dựng nông thôn mới: Duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của xã nông thôn mới và phấn đấu ít nhất 01 xã đạt nông thôn mới nâng cao theo quy định.

- Phát triển sản phẩm có ít nhất 08 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.

**II. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch trên địa bàn xã phù hợp với lợi thế, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Quản

lý và triển khai thực hiện xây dựng các công trình theo quy hoạch chung của Thành phố.

- Các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã tập trung xây dựng kế hoạch duy trì, nâng chất các nội dung tiêu chí nông thôn mới năm 2023.

- Tiếp tục củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp các cấp phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động trong cán bộ, nhân dân và phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp, tạo bước đột phá trong thực hiện Chương trình; gắn cuộc vận động với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” để khích lệ các tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp.

- Tập trung hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống người dân nông thôn; phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với thị trường; tăng cường đào tạo nghề nông thôn; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất gắn với đào tạo nghề.

- Tích cực huy động các nguồn lực xã hội (vốn dân, vốn doanh nghiệp, vốn tài trợ khác,...) để đầu tư thực hiện Chương trình. Ưu tiên chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện hoàn chỉnh các tiêu chí: phát triển sản xuất, giáo dục, y tế, hệ thống chính trị... phù hợp với nguồn lực, đáp ứng được nhu cầu thiết yếu của cộng đồng dân cư.

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng đào tạo lao động nông thôn gắn với nhu cầu xã hội, phát triển cơ sở hạ tầng gắn với phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu ngành nghề, xử lý ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn; chủ động giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo từ cơ sở ngay từ khi mới phát sinh, không để khiếu kiện đông người, kéo dài vượt cấp.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa chính quyền với tổ chức chính trị - xã hội và công tác thi đua khen thưởng trong Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, thông tin sâu rộng với nhiều phương thức trên phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình OCOP đến tất cả cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn được hiểu về vai trò, ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của Chương trình; từ đó khơi dậy ý chí tự tin, sáng tạo của người dân và cộng đồng cùng tham gia Chương trình OCOP.

- Tập trung quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP bằng nhiều hình thức, thực hiện xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên.
- Triển khai thực hiện mô hình chỉ đạo điểm “Làng Văn hóa du lịch”.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai Chương trình OCOP.

Trên đây là Báo cáo kết quả phát triển kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2023 của thành phố Sa Đéc./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp & PTNT ĐT;
- CT và các PCT UBND TP ;
- Phòng Kinh tế TP;
- Trung tâm DVNN TP;
- Chi cục Thống kê TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC/KT (ND).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Thanh Sơn**